

QUẢN TRIỆT MỤC TIÊU ĐÀO TẠO TRONG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

• GS.TS. PHAN NGỌC LIÊN

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

• TS. NGUYỄN ANH DŨNG

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Việc đổi mới giáo dục là yêu cầu thường xuyên, quan trọng đối với sự phát triển giáo dục quốc dân, theo tình hình và nhiệm vụ của các giai đoạn cách mạng trong nước. Đổi mới một cách toàn diện, trên cơ sở quan điểm đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phù hợp với thực tiễn, kế thừa và phát triển thành tựu đã đạt được. Sự đổi mới về giáo dục nói chung, đổi mới về phương pháp dạy học nói riêng có ý nghĩa quan trọng bởi vì đây là một khâu trong quá trình dạy học mà các yếu tố: mục đích, nội dung, phương pháp, kiểm tra, đánh giá có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Mục tiêu định hướng cho việc lựa chọn phương pháp và tổ chức dạy học, phù hợp với nội dung được xác định và chuẩn bị cho việc kiểm tra, đánh giá được tốt. Đồng thời phương pháp và tổ chức dạy học cũng không ngừng phát triển theo trình độ của con người, xã hội nên cũng góp phần thực hiện tốt mục tiêu, làm phong phú nội dung và tác động đến kết quả đánh giá, kiểm tra.

Mối quan hệ này được nêu trong Luật Giáo dục 2005: "*Chương trình giáo dục thể hiện mục tiêu giáo dục, quy định chuẩn kiến thức, kĩ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, cách thức đánh giá kết quả giáo dục đối với các môn học ở mỗi lớp học, mỗi cấp học hoặc trình độ đào tạo*" (1).

Việc đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông chưa thật sôi nổi, mạnh mẽ, có hiệu quả cao vì nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân chủ yếu sau:

Một là, việc giảng dạy theo "lối dạy truyền thống" (thầy đọc, trò chép, nói lại những điều trong sách giáo khoa, học sinh chỉ ghi nhớ, học thuộc mà không hiểu nên chóng quên...) đã ăn sâu vào suy nghĩ, thói quen trong cách dạy của thầy và cách học của trò, chi phối việc chỉ đạo dạy học, việc tổ chức kiểm tra, thi cử... Phải tiến hành một "cuộc cách mạng" thật sự đối với giáo viên và học sinh, đi đôi với việc trao đổi, bàn bạc

chế độ quản lí, kiểm tra hợp lí trong một thời gian dài mới có thể cải tạo, khắc phục được những mặt yếu kém, phát huy mặt tích cực về phương pháp dạy học. Việc đổi mới phương pháp dạy học không đồng bộ, chấp vạ, mang tính chất tình thế, đối phó sẽ không giải quyết được mục tiêu đặt ra nhằm nâng cao chất lượng giáo dục bộ môn.

Hai là, việc đổi mới phương pháp dạy học lịch sử liên quan đến nhiều vấn đề, chủ yếu là đổi mới phương pháp giảng dạy, đào tạo ở các trường, khoa sư phạm chưa mạnh mẽ. Nếu trường sư phạm không đổi mới về phương pháp đào tạo thì sẽ không thể bồi dưỡng giáo viên và đào tạo giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông. Vì vậy, trường sư phạm không chỉ nhập cuộc mà còn phải đi đầu trong việc đổi mới giáo dục phổ thông.

Ba là, đổi mới phương pháp dạy học gắn với việc xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật tối thiểu, cần thiết cho việc giáo dục bộ môn. Đã từng tồn tại một quan niệm không đúng rằng việc dạy học lịch sử không cần đến thiết bị, không có thí nghiệm, bài tập thực hành, kể cả việc tham quan di tích lịch sử, các bảo tàng lịch sử, cách mạng và càng khó có điều kiện tổ chức học tại thực địa. Tình trạng trường ốc như hiện nay, chỉ lo cho đủ phòng học để học sinh không phải học ca 2, ca 3; chỉ lo đủ bàn ghế để học sinh ngồi học thoải mái... thì làm sao có thể xây dựng được cơ sở, thiết bị, xây dựng được phòng học bộ môn để đổi mới phương pháp dạy học.

Bốn là, sự nhận thức của xã hội về vai trò, ý nghĩa của việc giáo dục lịch sử cho thế hệ trẻ còn nhiều vấn đề bất cập. Cách suy nghĩ thực dụng cho rằng việc học lịch sử chỉ để thi vào ngành nghề thuộc khối C của trường Đại học và Cao đẳng; mà đầu vào khối C đã ít, lại khó tìm việc làm sau khi tốt nghiệp nên phần lớn chỉ có học sinh kém, trung bình mới thi vào khối C và môn Lịch sử bị "bỏ qua" đối với đông đảo học sinh phổ thông. Tuy nhiên, thực tế có không ít học sinh làm bài thi môn Lịch sử rất tốt, nhất là các em chuyên Sử. Vì thế, không nên chỉ nhìn vào kết quả tuyển sinh khối C mà quá bị quan về

(1) Luật Giáo dục, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.10.



trình độ học tập Lịch sử của học sinh và vội kết luận là ngành Sư phạm, giáo dục phổ thông quá kém, còn thế hệ trẻ thì quay lưng lại với lịch sử dân tộc.

Qua việc trình bày một số nguyên nhân chủ yếu của tình trạng dạy học lịch sử hiện nay ở trường phổ thông để chẩn đoán đúng “bệnh” và tìm phương cứu chữa một cách thiết thực, có hiệu quả. Chúng tôi đề xuất một số phương hướng dưới đây để vạch ra những kế hoạch, biện pháp mang tính sáng tạo trong điều kiện cụ thể của từng địa phương.

Trước hết, cần củng cố nhận thức về vai trò, tác dụng, ý nghĩa của giáo dục lịch sử đối với thế hệ trẻ. Nhân dân ta không chỉ có lịch sử anh hùng trong lao động sản xuất và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, giành độc lập, chống ách áp bức mà còn có kinh nghiệm trong việc giáo dục lịch sử cho thế hệ trẻ, để bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu quê hương, tinh thần lao động và chiến đấu. Tiếp thu và phát triển kinh nghiệm của tổ tiên, Đảng, Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng việc biên soạn lịch sử và giáo dục lịch sử cho nhân dân, đặc biệt cho thế hệ trẻ.

Hai câu thơ lục bát mở đầu cuốn “Lịch sử nước ta” được biên soạn năm 1941 khi về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã khẳng định một nguyên tắc có tính chất phương pháp luận sử học và phương pháp dạy học lịch sử:

“Dân ta phải biết sử ta,
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam” (1)

Thật đáng lo ngại cho sự phát triển của dân tộc, đất nước nếu thế hệ trẻ “mù lịch sử”, không say mê, tự hào với quá khứ anh hùng của dân tộc, không nhận thức trách nhiệm tiếp tục sự nghiệp của cha ông. Điều này đặt trách nhiệm nặng nề đối với những người làm công tác giáo dục lịch sử, trước hết là giáo viên lịch sử.

Đổi mới phương pháp dạy học lịch sử phải xuất phát từ nhận thức đúng đắn, sâu sắc vai trò, vị trí, ý nghĩa của môn Lịch sử và việc dạy học Lịch sử.

Thứ hai, để thực sự đổi mới phương pháp dạy học lịch sử, phải nắm vững mục tiêu giáo dục, mục tiêu bộ môn và quán triệt những mục tiêu này trong dạy học từng bài cụ thể với các yếu tố:

- Mục tiêu về kiến thức, học sinh phải nắm vững những kiến thức khoa học, hiện đại của các quá trình theo mức độ, trình độ của chương trình, khắc phục việc “quá tải”, song cũng chống việc hạ thấp trình độ chương trình.

- Mục tiêu về kĩ năng, nhằm rèn luyện cho học sinh các năng lực học tập trong việc biết, hiểu, phân tích, đánh giá và vận dụng kiến thức đã học, để tiếp thu kiến thức mới và hoạt động

thực tiễn.

- Mục tiêu về tình cảm, thái độ, tư tưởng, bồi dưỡng cho học sinh ý thức và nhận thức về một sự kiện, nhận vật lịch sử, bày tỏ tình cảm, thái độ và quan điểm của mình về các hiện tượng quá khứ, phù hợp với yêu cầu và trình độ học tập.

Việc xác định và thực hiện mục tiêu bài học một cách sáng tạo, linh hoạt, không công thức thể hiện trình độ khoa học, tài nghệ sư phạm, ý thức trách nhiệm của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giáo dục bộ môn.

Thứ ba, việc đổi mới dạy học lịch sử phải thực hiện chương trình môn học được ban hành và sách giáo khoa đã biên soạn, với tinh thần sáng tạo, chủ động.

Khái niệm “chương trình” hiện nay mang một nội hàm rộng hơn, “mở hơn”, theo hàm nghĩa là “chương trình đầy đủ” nhưng không phải là “chương trình chi tiết” mà là “chương trình khung”. Chương trình quy định khung chương trình và “phần cứng”, mà nhà trường, giáo viên phải thực hiện một cách nghiêm túc để học sinh trong cả nước đều đạt được trình độ chung như nhau - trình độ chương trình. Học sinh ở một trường nào, địa phương nào có trình độ thấp hơn trình độ chương trình thì được bồi dưỡng để nâng lên, đạt được “mặt bằng” chương trình. Tuy vậy, mức chung của chương trình không hạn chế học sinh ở những địa phương có thể phát triển cao hơn, song không tách biệt khỏi trình độ THPT. Vì vậy, cần xác định mức độ chuẩn về kiến thức kĩ năng để hướng dẫn học tập và kiểm tra, đánh giá học sinh theo chương trình quy định.

Chương trình khung (framework curriculum) mà các nước xem là “chương trình cốt lõi” được hiểu là việc quy định những vấn đề cơ bản, không thể thiếu được, cần cung cấp cho học sinh theo trình độ và yêu cầu của giáo dục phổ thông. Chương trình được xây dựng theo quan điểm phát triển, cần được bổ sung, điều chỉnh theo sự phát triển của khoa học, theo tình hình và nhiệm vụ của đất nước. Tuy nhiên, chương trình phải giữ tính ổn định trong một khoảng thời gian nhất định, theo những yêu cầu, nguyên tắc sư phạm (không nêu những vấn đề còn đang tranh luận, những vấn đề khó không phù hợp với trình độ học sinh, không giới thiệu những luận điểm được gọi là “mới”, trái với quan điểm, đường lối của Đảng hiện nay...).

Chương trình không cứng nhắc, có tính ràng buộc mà dành một phần không nhỏ cho sự sáng tạo của giáo viên, có những “phần mềm” để thích ứng kịp thời với thành tựu khoa học mới và thực tiễn trong nước cũng như của địa phương.

Về nội dung, chương trình mới nhấn mạnh hai vấn đề: Mạch nội dung và kế hoạch dạy học. Khi quy định các mạch nội dung, chương trình lưu ý rằng, bản thân hiện thực lịch sử là một quá trình khách quan, thống nhất, hợp quy luật, song đa dạng và đầy mâu thuẫn. Vì vậy, sự nhận thức

(1) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 3, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.224.

lịch sử cũng phải phù hợp với hiện thực khách quan này, không nên biến lịch sử thành những mẩu chuyện rời rạc, riêng lẻ, không cắt đứt mối quan hệ giữa các giai đoạn, thời kì, giữa lịch sử dân tộc với lịch sử thế giới. Việc nhận thức lịch sử cũng có sự kế thừa và phát triển: những kiến thức đã học làm cơ sở cho việc tiếp nhận kiến thức mới ở mức độ và trình độ cao hơn. Do đó, việc thực hiện chương trình theo nguyên tắc đồng tâm kết hợp với đường thẳng phải chú ý việc kế thừa tiếp nối và phát triển kiến thức ở cấp THCS đối với cấp THPT, giữa chương trình chuẩn và chương trình nâng cao.

Chương trình còn tính đến tính toàn diện của lịch sử và học tập lịch sử, tính thực hành của bộ môn. Vì vậy, phương pháp liên môn hay sự tích hợp ở mức độ thấp kiến thức các môn học của trường phổ thông, sự liên hệ kiến thức đã học với thực tế ngày nay, việc tiến hành các biện pháp thực hành bộ môn, phát huy tính tích cực của học sinh trong dạy học lịch sử là những yêu cầu cần thực hiện.

Sách giáo khoa là việc thể hiện nội dung kiến thức lịch sử do chương trình quy định, có điều chỉnh một cách hợp lí với việc biên soạn theo tinh thần đổi mới về kênh hình và kênh chữ. Sách giáo khoa là tài liệu cơ bản để học sinh tự học, là một phương án để giáo viên sử dụng trong hướng dẫn học sinh tiếp nhận kiến thức một cách tích cực. Vì vậy, sách giáo khoa Lịch sử không phải là tài liệu để giáo viên đọc cho học sinh chép và học thuộc. Việc sử dụng sách giáo khoa Lịch sử theo sơ đồ Đai-ri không chỉ để nhận thức mối quan hệ giữa sách giáo khoa và bài giảng của giáo viên mà còn thể hiện sự tích cực hóa việc giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

Thứ tư, thực hiện quy định của Luật Giáo dục về "chuẩn kiến thức, kĩ năng và yêu cầu về thái độ". Điều này có ý nghĩa quan trọng về nhiều mặt, liên quan đến việc thực hiện mục tiêu, đổi mới nội dung, phương pháp và những điều kiện, phương tiện dạy học. Công việc này sẽ khắc phục nhiều sai sót mà chúng ta thường phạm phải như: không phân biệt trình độ học sinh ở cấp THCS và THPT, giữa ban Khoa học tự nhiên với ban Khoa học xã hội và nhân văn; không rèn luyện kĩ năng học tập bộ môn; việc giáo dục tư tưởng còn công thức, kém hiệu quả.

Thứ năm, việc đổi mới phương pháp dạy học lịch sử có liên quan đến cải tiến kiểm tra, đánh giá. Nội dung kiến thức, bồi dưỡng năng lực học tập là cơ sở để tiến hành việc kiểm tra đánh giá; làm sao cho học sinh chủ động, tự tin trong thi cử, phải biết cách tự kiểm tra, đánh giá và kiểm tra, đánh giá lẫn nhau.

Thứ sáu, xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật cho việc dạy học lịch sử phải xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ, nội dung, đặc trưng của môn học. Một trong những điều kiện để sử dụng các

phương tiện kĩ thuật vào dạy học lịch sử là xây dựng Phòng học bộ môn. Năm 2004, Bộ Giáo dục và Đào tạo có Chỉ thị về xây dựng phòng học bộ môn để tạo điều kiện cho việc đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục. Cho đến nay, công việc này hầu như không triển khai đúng ý nghĩa, tính chất, công năng của Phòng bộ môn. Một số quan niệm không đúng và hạn hẹp cho rằng phòng học bộ môn là nơi dành cho việc dạy học một môn học, thậm chí có người còn xem phòng học bộ môn là nơi cất giữ, bảo quản các dụng cụ dạy học, chủ yếu là thiết bị dạy học.

Phòng bộ môn là nơi tạo ra "môi trường lịch sử" giúp học sinh "trực quan sinh động" về những sự kiện, nhân vật của quá khứ đang học, là một phương thức sư phạm để gắn nhà trường với cuộc sống, lí luận đi đôi với thực hành. Việc sử dụng phòng học bộ môn không chỉ ảnh hưởng đến vấn đề xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật của nhà trường mà còn tác động đến yêu cầu phải đổi mới nhiều hơn nữa phương pháp dạy học. Vì vậy, cần có sự nghiên cứu thật sự khoa học về lí luận và thực tiễn việc xây dựng, sử dụng phòng bộ môn mà các trường sư phạm phải "nhập cuộc", đi đầu, đi trước trong công việc này.

Những điều trình bày trên là cơ sở để xây dựng những biện pháp sư phạm một cách sáng tạo, linh hoạt trong thực tế giáo dục ở trường phổ thông.

Kết thúc bài viết này, chúng tôi xin nhấn mạnh một số điểm cần thiết để xác định những biện pháp sư phạm nhằm đổi mới phương pháp dạy học lịch sử ở trường phổ thông như sau:

- Xuất phát từ mục tiêu giáo dục.
- Bám sát nội dung kiến thức cơ bản được xác định về mức độ và trình độ cung cấp cho mỗi đối tượng.
- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo theo năng lực của mỗi học sinh trong yêu cầu và trình độ chung của lớp học.
- Tạo điều kiện tốt nhất cho việc dạy học, đặc biệt là các phương tiện dạy học truyền thống và hiện đại (như đồ dùng trực quan, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông...).
- Có kế hoạch xây dựng phòng bộ môn đúng nội dung, chức năng, nhiệm vụ của nó, tạo môi trường cho học sinh "tiếp cận" một cách cụ thể, chân thực.
- Việc giáo dục thái độ, tình cảm, tư tưởng phải tự nguyện, kết hợp lí thuyết với thực hành, nâng cao nhận thức và năng lực thực hành.

SUMMARY

The article deals with the grasp of the training objectives in renewing history teaching methodology in general schools. It also points out some causes and directions to renew history teaching methodology in general schools.